

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 141/2020/HS-ST
Ngày: 30/6/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lệ**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Lý**

Ông **Lưu Văn Có**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Hồng Phương Thảo** – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Như Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 180/2019/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2020/QĐXX-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đối với bị cáo:

Trần Như Th (Rốt) – Sinh năm 1996 tại Khánh Hòa; giới tính: Nam

Trú tại: Tổ 9 T, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

- Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không

- Họ tên cha: Trần Như Đ - đã chết.

- Họ tên mẹ: Lê Thị L - sinh năm: 1970.

- Tiền án, tiền sự: không

- Nhân thân:

+ Ngày 09/02/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2015/HSST, chấp hành xong án phạt ngày 24/10/2015. Đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án.

- Bị cáo bị bắt giam từ ngày 05/2/2020 đến nay.

* *Bị hại:* Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1996,

Trú tại: 17 P, phường P, thành phố Nha Trang. Vắng mặt

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Hoàng Thị Ý N, sinh năm 1975

Trú tại: 210/7 D, phường V, thành phố Nha Trang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 04/02/2020, Trần Như Th đi bộ quanh khu vực phường Phước Long, thành phố Nha Trang nhằm mục đích tìm ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến trước dãy trọ tại địa chỉ số 17 đường Phòng Không, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, Th phát hiện xe máy hiệu Honda Click, màu đen, biển kiểm soát 79H2-4315 của chị Hoàng Thị N để trước dãy nhà trọ, không khóa cổ, không có người trông giữ. Th lén lút đến lấy dụng cụ phá khóa

(đoản) mở khóa, khởi động xe, điều khiển xe chạy bỏ chạy. Th điều khiển xe vừa trộm được đến khu vực Vườn Dương, phường Phước Tân, thành phố Nha Trang thì tháo biển kiểm soát xe ra, rồi đem xe về quán internet trên đường Nguyễn Trãi cắt giầu. Tại đây, Th đưa biển kiểm soát xe máy vừa trộm được và bộ dụng cụ phá khóa (đoản) cho một thanh niên tên "Tuấn" (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) cất giữ giúp. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 05/2/2020, khi Th điều khiển xe máy hiệu Honda Click, màu đen trộm được của chị N trên đường Lê Thành Phương để tìm nơi tiêu thụ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang phát hiện và bắt giữ.

Trần Như Th còn khai nhận trước đó vào tháng 11/2019 và ngày 20/01/2020, Th đã thực hiện 02 vụ trộm cắp xe máy tại khu vực xã Phước Đồng và phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang và đã tiêu thụ 02 xe này.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 32/HĐĐG ngày 06/2/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận, xe máy hiệu Honda Click, biển kiểm soát 79H2-4315 có giá trị 5.100.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 161/CT-VKSNT ngày 20/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo về tội **“Trộm cắp tài sản”** quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Trần Như Th mức án từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết; buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng. Xét thấy việc vắng mặt của các đương sự không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

2]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có tính khách quan và hợp pháp.

3]. Về nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Như Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung Biên bản tiếp nhận về nguồn tin tội phạm, với các biên bản làm việc, với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

4]. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

6]. Đối với người thanh niên tên Tuấn, người giữ giùm bị cáo biển số xe máy và đoán phá khóa: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Như Th vẫn khẳng định, bị cáo chỉ quen biết Tuấn ngoài đường, không biết họ tên đầy đủ, nơi cư trú, số điện thoại hay bất cứ thông tin gì về đối tượng này. Tại Biên bản xác minh ngày 3/5/2020 của Công an phường Phước Tân xác định, không có đối tượng nào tên Tuấn theo như biên bản mô tả.

Do đó, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đối với đối tượng tên Tuấn, người đã giữ giùm bị cáo chiếc biển kiểm soát chiếc xe máy bị cáo trộm cắp và 01 đoán phá khóa như bị cáo khai. Nếu có đủ cơ sở thì xem xét, xử lý sau.

Đối với việc bị cáo khai đã thực hiện hành vi trộm cắp 02 xe máy vào tháng 11/2019 và ngày 20/01/2020, tại khu vực xã Phước Đồng và phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang và bán cho một thanh niên không rõ nhân thân lai lịch tại Ninh Hòa và Vạn Ninh. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh làm rõ. Tuy nhiên, tại Biên bản xác minh ngày 5/2/2020 của Công an phường Lộc Thọ (BL 63) và Biên bản xác minh ngày 01/4/2020 của Công an xã Phước Đồng (BL65) thì trên địa bàn phường Lộc Thọ và Phước Đồng không có ai đến trình báo về việc mất xe tại các địa chỉ tại biên bản xác minh ghi (theo như bị cáo khai). Do đó, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, nếu có đủ cơ sở thì xử lý trong vụ án hình sự khác.

7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*** Về các lễ trên;**

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Trần Như Th **9 tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày bắt giam, 05/2/2020.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

** Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo Trần Như Th phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*** Nơi nhận:**

- VKSND TP. Nha Trang
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Bị cáo, người bị hại
- Công an TP. Nha Trang
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- Lưu án văn, HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ